

Phụ lục
KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Công văn số 9199/UBND-KTTH ngày 08/9/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

MỤC I: DANH MỤC DOANH NGHIỆP DUY TRÌ LÀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN GIAI ĐOẠN 2026-2030.

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ tại thời điểm phê duyệt kế hoạch* (triệu đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi	1.461.193	
2	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum	175.406	
3	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi	102.600	
4	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum	50.000	
5	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô	2.418	
6	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy	9.450	
7	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi	9.730	
8	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai	7.713	
9	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy	78.545	
10	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plong	112.677	
11	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei	21.103	
12	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Tô	62.629	

MỤC II: DANH MỤC DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN CỔ PHẦN HÓA VÀ CÁC HÌNH THỨC KHÁC ĐỂ CƠ CẤU LẠI VỐN NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026-2030.

A. KẾ HOẠCH CỔ PHẦN HÓA: KHÔNG

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC HÌNH THỨC CƠ CẤU LẠI VỐN NHÀ NƯỚC KHÁC (TRỪ CỔ PHẦN HÓA, THOẢI VỐN)

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ tại thời điểm phê duyệt kế hoạch* (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn nhà nước đang nắm giữ tại doanh nghiệp (%)	Hình thức thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi	1.461.193	100%	Tổ chức lại doanh nghiệp theo hình thức hợp nhất hoặc sáp nhập 02 Công	

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ tại thời điểm phê duyệt kế hoạch* (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn nhà nước đang nắm giữ tại doanh nghiệp (%)	Hình thức thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước	Ghi chú
2	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum	175.406	100%	ty Khai thác công trình thủy lợi theo chủ trương của Trung ương.	
3	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi	102.600	100%	Tổ chức lại doanh nghiệp theo hình thức hợp nhất hoặc sáp nhập 02 Công ty TNHH Xổ số kiến thiết theo chủ trương của Trung ương.	
4	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum	50.000	100%		
5	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trà Tân	2.302,29	100%	Giải thể	
6	Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi	106.792,53	100%	Chuyển giao cho doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước theo chủ trương của Trung ương	
7	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Kon Tum	40.029,9	9,07%	Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp nhà nước cùng ngành nghề	
8	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi	200.000	23,36%	Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp nhà nước cùng ngành nghề	
9	Công ty Cổ phần Cấp nước Kon Tum	83.302	35%	Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp nhà nước cùng ngành nghề	
10	Công ty Cổ phần Du lịch Kon Tum	1.781	97,19%	Giải thể	
11	Công ty cổ phần Thanh niên xung phong Quảng Ngãi	5.053,89	52,77%	Chuyển giao cho doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước theo chủ	

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ tại thời điểm phê duyệt kế hoạch* (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn nhà nước đang nắm giữ tại doanh nghiệp (%)	Hình thức thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước	Ghi chú
				trương của Trung ương	
12	Công ty cổ phần Sơn Mỹ	4.380	2,57%	Chuyển giao cho doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước theo chủ trương của Trung ương	

MỤC III: DANH MỤC DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN THOÁI VỐN VÀ GIỮ NGUYÊN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026-2030.

A. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THOÁI VỐN: KHÔNG

B. KẾ HOẠCH GIỮ NGUYÊN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ tại thời điểm phê duyệt kế hoạch* (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn nhà nước đang nắm giữ tại doanh nghiệp (%)	Tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ theo khung tỷ lệ quy định tại Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg đến hết năm 2030
1	Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Kon Tum	40.029,9	9,07%	Không quy định
2	Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi	200.000	23,36%	65% vốn điều lệ trở lên
3	Công ty Cổ phần Cấp nước Kon Tum	83.302	35%	65% vốn điều lệ trở lên

Ghi chú: * **Vốn điều lệ tại thời điểm phê duyệt kế hoạch** là mức vốn điều lệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm gần nhất.